

Số: 1577/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch ngày 22 tháng 12 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 1007/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 46/TTr-BLĐTBXH ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Công văn số 5654/BLĐTBXH-CNCC ngày 11 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

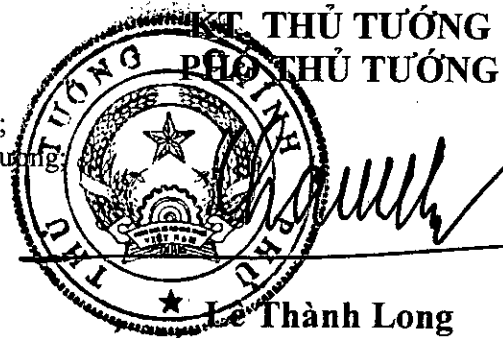
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

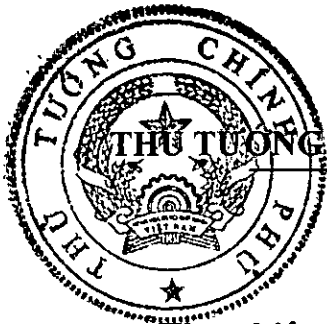
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KGVX, KTTH, TH, PL;
- Lưu: VT, KGVX (2b). 80





KẾ HOẠCH

Thực hiện Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050
(Kèm theo Quyết định số 1577/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1007/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

b) Xác định các nhiệm vụ, giải pháp, danh mục các dự án ưu tiên triển khai thực hiện theo từng giai đoạn từ nay đến năm 2030; tăng cường cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để triển khai thực hiện Quy hoạch, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và sử dụng tối ưu, hiệu quả nguồn lực.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm đồng bộ, gắn kết với các kế hoạch thực hiện Quy hoạch cấp quốc gia.

b) Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả; gắn với trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện Quy hoạch.

c) Bảo đảm tính linh hoạt trong triển khai thực hiện các dự án theo từng thời kỳ, phù hợp với bối cảnh và khả năng bố trí nguồn lực.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Các nhiệm vụ, dự án triển khai thực hiện

1.1. Về dự án đầu tư công

a) Ưu tiên tập trung để thực hiện các dự án xây dựng mới; cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản, trang thiết bị đồng bộ cho các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.

b) Danh mục các dự án đầu tư công là những dự án được xác định trên cơ sở Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư đối với cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng giai đoạn 2021 - 2030 tại Phụ lục II ban hành kèm Quyết định số 1007/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Thủ tướng

Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*chi tiết Danh mục các dự án đầu tư công tại Phụ lục kèm theo Quyết định ban hành Kế hoạch này*).

c) Trường hợp cần điều chỉnh các dự án ưu tiên đầu tư tại điểm b khoản này thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

1.2. Về dự án đầu tư sử dụng các nguồn vốn khác ngoài vốn đầu tư công

Đầu tư mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Kế hoạch sử dụng đất

a) Các địa phương ưu tiên bố trí quỹ đất đầu tư, xây dựng, mở rộng các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng theo Quy hoạch đã được duyệt và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm xây dựng phương án phân bổ đất đai phù hợp với Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025. Quá trình lập Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sẽ tiếp tục rà soát, chuẩn xác nhu cầu sử dụng đất cho phù hợp nhu cầu phát triển, quy hoạch sử dụng đất của địa phương.

3. Xác định nguồn lực và kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch này được bố trí trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước của các bộ, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng cân đối ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và đúng thời hạn, tiến độ.

b) Các bộ, ngành và các địa phương chủ động bố trí, lồng ghép các nhiệm vụ và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

c) Khuyến khích và huy động các nguồn xã hội hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia tài trợ kinh phí xây dựng, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.

III. CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY HOẠCH

1. Thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch

a) Tổ chức công bố, tuyên truyền phổ biến nội dung và cung cấp thông tin về Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng để các tổ chức, Nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện; tham gia phát triển hạ tầng hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng theo Quy hoạch đã được phê duyệt.

b) Lưu trữ hồ sơ Quy hoạch theo quy định; cung cấp dữ liệu phục vụ xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về Quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

c) Báo cáo, đánh giá việc thực hiện Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng theo quy định pháp luật về quy hoạch hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

2. Hoàn thiện pháp luật, xây dựng cơ chế, chính sách

a) Rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến thành lập, tổ chức và hoạt động của các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng; chế độ nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công.

b) Xây dựng các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá, xếp hạng các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công như tiêu chuẩn về y tế và phục hồi chức năng, vệ sinh, dinh dưỡng, văn hoá, thể thao, giải trí, môi trường, khuôn viên, nhà ở và quản lý hành chính tại các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.

c) Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại, chuyển đổi linh hoạt mô hình hoạt động của các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng, tăng liên kết giữa các địa phương, các cơ sở điều dưỡng trong thực hiện chế độ điều dưỡng người có công với cách mạng; trong đó thực hiện tiếp nhận Trung tâm điều dưỡng người có công Lâm Đồng về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện quản lý và sát nhập 02 Trung tâm điều dưỡng thương binh tỉnh Nghệ An và Khu Điều dưỡng thương binh tâm thần tỉnh Nghệ An.

3. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

a) Đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác quản lý, vận hành các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.

b) Phát triển đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng; định

kỳ bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.

c) Hoàn thiện chính sách thu hút người lao động có chuyên môn, năng lực vào làm việc tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.

4. Phát triển khoa học, công nghệ và liên kết, hợp tác phát triển

a) Ứng dụng tăng cường thực hiện chuyển đổi số, công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu trong công tác nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công để nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng phục vụ đối tượng.

b) Đẩy mạnh liên kết chặt chẽ giữa các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công nhằm chia sẻ kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.

c) Tăng cường liên kết, hợp tác giữa các địa phương và các cơ sở điều dưỡng trong vùng và trong phạm vi cả nước nhằm đa dạng các địa điểm tổ chức hoạt động điều dưỡng cho người có công.

5. Bảo vệ môi trường

a) Phát triển hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thân thiện với môi trường; đầu tư đồng bộ hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt theo tiêu chuẩn bảo vệ môi trường.

b) Nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ mới, vật liệu mới, hiện đại trong quản lý đầu tư xây dựng, bảo trì cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện địa lý tự nhiên, ứng phó với tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu theo đặc thù từng vùng, miền trong cả nước.

6. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị

a) Các địa phương ưu tiên bố trí quỹ đất đầu tư, xây dựng, mở rộng các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng theo Quy hoạch đã được duyệt và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Xây dựng, hoàn thiện các tiêu chí, tiêu chuẩn về tài sản, trang thiết bị phục vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.

c) Đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất và trang thiết bị đối với cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng đạt tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, bảo đảm phù hợp với đặc thù của từng cơ sở, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dịch vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.

7. Đảm bảo nguồn lực tài chính

a) Cân đối ngân sách nhà nước để đảm bảo mục tiêu về lĩnh vực các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng phù hợp với yêu cầu thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ.

b) Ưu tiên nguồn vốn từ ngân sách nhà nước cho các dự án xây dựng mới; cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản, trang thiết bị đồng bộ cho các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Khuyến khích, huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính đáp ứng yêu cầu thực hiện Quy hoạch.

8. Mô hình quản lý, phương thức hoạt động

a) Tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, điều chỉnh linh hoạt mô hình hoạt động cho phù hợp với điều kiện thực tế.

b) Xây dựng hệ thống dữ liệu và mạng lưới thông tin kết nối các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng để phục vụ công tác quản lý, liên kết giữa các cơ sở.

9. Giáo dục, tuyên truyền

Tăng cường thực hiện các biện pháp truyền thông để khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng trong việc thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi người có công.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Tổ chức công bố, cung cấp thông tin về Quy hoạch và lưu trữ hồ sơ Quy hoạch theo quy định.

b) Chủ trì rà soát các quy định pháp luật chuyên ngành, kịp thời sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền; hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật liên quan (nếu có).

c) Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch và huy động các nguồn lực.

d) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành đánh giá, kiểm tra thực hiện Quy hoạch theo định kỳ 05 năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

đ) Phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để bố trí ngân sách trung hạn, tập trung bố trí vốn hàng năm cho các nhiệm vụ, dự án theo phân cấp và Quy hoạch được duyệt, đảm bảo đúng quy định của pháp luật liên quan.

e) Phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo hoàn thiện chính sách về thu hút, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực tại các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.

g) Chủ trì tổng hợp, rà soát các đề án, dự án, nhiệm vụ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc bổ sung, điều chỉnh Quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch bảo đảm hiệu quả, tính khả thi.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí vốn cho các nhiệm vụ, dự án thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật có liên quan.

3. Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật có liên quan.

4. Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện tại các địa phương trong việc sử dụng quỹ đất cho phát triển hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng theo đúng Quy hoạch đã được duyệt và các quy định pháp luật khác có liên quan.

5. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương bố trí nguồn lực, đề xuất các cơ chế chính sách để thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Quy hoạch, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành và địa phương.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Chỉ đạo tổ chức thực hiện theo Kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; quy hoạch, hợp nhất, kiện toàn các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng; định kỳ gửi báo cáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.



Phụ lục

**DANH MỤC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ CƠ SỞ XÃ HỘI NUÔI DƯỠNG,
ĐIỀU DƯỠNG NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG**

(Kèm theo Quyết định số 1577/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Tên cơ sở	Quy mô nuôi dưỡng	Quy mô điều dưỡng	Giai đoạn thực hiện		Nguồn vốn
				2021 - 2025	2025 - 2030	
I	PHÁT TRIỂN CÁC CƠ SỞ MỚI					
1	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Tuyên Quang		80 giường	X		Nguồn vốn đầu tư công
2	Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Long An		80 giường	X		Nguồn vốn đầu tư công
3	Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Đồng Tháp		80 giường	X		Nguồn vốn đầu tư công
4	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh An Giang		80 giường	X		Nguồn vốn đầu tư công
5	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Sóc Trăng		80 giường		X	Nguồn vốn đầu tư công
6	Trung tâm điều dưỡng người có công thành phố Cần Thơ		80 giường		X	Nguồn vốn đầu tư công
7	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Bạc Liêu		80 giường	X		Nguồn vốn đầu tư công
8	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Cà Mau		80 giường		X	Nguồn vốn đầu tư công

STT	Tên cơ sở	Quy mô nuôi dưỡng	Quy mô điều dưỡng	Giai đoạn thực hiện		Nguồn vốn
				2021 - 2025	2025 - 2030	
II	XÂY DỰNG, NÂNG CẤP CÁC CƠ SỞ HIỆN CÓ					
1	Trung tâm điều dưỡng thương binh Kim Bảng	63 phòng ở, tối đa 120 - 180 người	80 giường		X	Nguồn vốn đầu tư công
2	Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Thái Nguyên		109 giường		X	Nguồn vốn đầu tư công
3	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Hải Dương		157 giường		X	Nguồn vốn đầu tư công
4	Trung tâm điều dưỡng người có công với cách mạng tỉnh Nghệ An		296 giường	X		Nguồn vốn đầu tư công
5	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Quảng Ngãi	13 phòng ở tối đa 26 người	140 giường		X	Nguồn vốn đầu tư công
6	Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Cơ sở 2)		68 giường		X	Nguồn vốn đầu tư công